|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ**  **NĂM HỌC 2019 - 2020**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II**  **MÔN: Ngữ văn - LỚP: 12**  *Thời gian làm bài: 90 phút*  *(Không kể thời gian giao đề)* |

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

Đọc văn bản sau đây và trả lời các câu hỏi bên dưới:

**Ứng xử nhân văn của người Việt trong dịch bệnh Covid-19**

...Ở trong nước, khi những ca nhiễm Covid-19 đầu tiên có kết quả xét nghiệm dương tính khiến cả cộng đồng lo lắng, bất an…Từ em nhỏ đến người nổi tiếng đã không chỉ đóng góp một phần công sức bé nhỏ, chia sẻ cùng đồng bào, đồng loại, mà còn tạo ra hiệu ứng tích cực - nhen lên ngọn lửa yêu thương trong cộng đồng, vì mục đích: cùng chung tay đẩy lùi dịch bệnh. Mỗi hình ảnh, hành động đẹp được nhân lên từng ngày, được truyền tải qua các phương tiện truyền thông, gửi đi những thông điệp nhân văn, nghĩa tình....

Những người ở tuyến đầu chiến đấu với dịch bệnh chính là đội ngũ y bác sĩ. Những "thiên thần áo trắng" tạm gác lại tình thân và những giây phút quây quần bên gia đình trong ngày xuân năm mới để “trực chiến”, tiếp xúc, chăm sóc người nhiễm và nghi nhiễm Covid-19. Đó còn là những nhà khoa học sẵn sàng đối diện với hiểm nguy để nuôi cấy, phát hiện cơ chế hoạt động của virus, điều chế vác-xin phòng dịch. Công việc thầm lặng của “những chiến sĩ trên tuyến đầu” chống dịch đã để lại những cảm xúc yêu thương, trân trọng của mọi người, góp phần lan tỏa tình vị tha, lòng nhân ái trong cộng đồng.

Có thể nói, những hình ảnh đẹp, những việc làm đầy ý nghĩa nhân văn, những ứng xử có trách nhiệm cao trong “chiến dịch” phòng chống Covid-19 những ngày qua đã giúp mỗi chúng ta vững tin hơn vào sự lãnh đạo, điều hành của Đảng và Nhà nước; gia tăng sức mạnh, niềm tin, tạo động lực lớn để mỗi người vượt qua khó khăn, hiểm họa, hướng đến một cuộc sống khỏe mạnh, an toàn, bình an và hạnh phúc.

*(TS Nguyễn Huy Phòng, Báo Tuyên giáo, 5/3/2020)*

**Câu 1**(0,5 điểm): Xác định phong cách ngôn ngữ của văn bản?

**Câu 2** (0,5 điểm): Văn bản có nhắc đến “*những chiến sĩ trên tuyến đầu*”. Họ là ai? Họ đã làm việc như thế nào?

**Câu 3** (1,0 điểm): Trong đoạn 3, tác giả sử dụng biện pháp tu từ nào ? Nêu tác dụng?

**Câu 4** (1,0 điểm): Hãy rút ra thông điệp của văn bản? Từ thông điệp ấy, anh/chị thấy bản thân mình cần học tập và phát huy điều gì để làm rạng danh người Việt Nam.

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm):**

**Câu 1: NLXH (2.0 điểm)**

Hãy viết đoạn văn *(khoảng 200 chữ)* trình bày suy nghĩ của anh (chị) về những việc làm ý nghĩa nhân văn của người Việt trong việc đẩy lùi dịch bệnh COVID 19.

**Câu 2: NLVH (5.0 điểm)**

Cảm nhận của anh/chị về vẻ đẹp hình tượng người đàn bà hàng chài qua câu chuyện ở tòa án huyện trong truyện ngắn ***Chiếc thuyền ngoài xa*** của Nguyễn Minh Châu.

----------HẾT----------

Họ và tên thí sinh:………………………………… Số báo danh:……………..............

**MA TRẬN ĐỀ THI HỌC KỲ I - MÔN VĂN - KHỐI 12**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mức độ  Chủ đề | Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng thấp | Vận dụng cao | Tổng điểm |
| **Phần I.**  **Đọc hiểu** | Phong cách ngôn ngữ | Hiểu nội dung chính | Xác định biện pháp nghệ thuật | ‎Bài học cho bản thân |  |
| Số câu: 3  Số điểm: 3 =30% | Số câu : 1  Số điểm: 0,5 = 5% | Số câu : 1  điểm: 0,5  = 5% | Số câu : 1  Số điểm: 1 =10%Số | Số câu : 1  Số điểm: 1 =10% | Số câu : 3  Số điểm: 3 =30% |
| **Phần II.**  **Làm văn**   1. **NLXH** | Xác định đúng dạng đề (đoạn NLXH) | Giải thích khái niệm nhân văn | Tìm được các biểu hiện nhân văn | Liên hệ bản thân |  |
| Số câu: 1  Số điểm: 2 =20% | Số điểm: 0,5 =  5% | Số điểm: 0,5 =  5% | Số điểm: 0,5 =  5% | Số điểm: 0,5 =  5% | Số câu: 1  Số điểm: 2 =20% |
| 1. **NLVH** | Dạng đề: Nghị luận về một hình tượng văn học | Vẻ đẹp hình tượng người đàn bà hàng chài | Luận điểm rõ ràng, đầy đủ nội dung, nghệ thuật | Viết một bài văn hoàn chỉnh |  |
| Số câu: 1  Số điểm: 5 =50% | Số điểm: 0,5 =  5% | Số điểm: 0,5 =  5% | Số điểm: 2 =  20% | Số điểm: 2 =  20% | Số câu: 1  Số điểm: 5 = 50% |
| **Tổng số câu: 6**  **Tổng số điểm: 10**  **Tỉ lệ: 100%** | **Tổng số điểm: 1,5**  **Tỉ lệ: 15%** | **Tổng số điểm: 2**  **Tỉ lệ: 20%** | **Tổng số điểm: 3**  **Tỉ lệ: 30%** | **Tổng số điểm: 3,5**  **Tỉ lệ: 35%** | **Tổng số câu: 6**  **Tổng số điểm: 10**  **Tỉ lệ: 100%** |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM** |

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | *Phong cách ngôn ngữ của văn bản:* Báo chí | **0,5** |
| **2** | -*Những chiến sĩ trên tuyến đầu:*Những "thiên thần áo trắng", những nhà khoa học.  *- Họ đã làm việc trách nhiệm và hy sinh*: tạm gác lại tình thân, sẵn sàng đối diện với hiểm nguy để nuôi cấy, phát hiện cơ chế hoạt động của virus, điều chế vác-xin phòng dịch. | **0,25**  **0,25** |
| **3** | *-Biện pháp liệt kê:*  + Những hình ảnh đẹp, những việc làm đầy ý nghĩa nhân văn, những ứng xử có trách nhiệm.  +Sức mạnh, niềm tin, tạo động lực.  *-Tác dụng:*  + Giúp chúng ta vững tin vào sự lãnh đạo của Nhà nước.  + Cách ứng xử nhân văn của người Việt   * Khích lệ mọi người vượt qua khó khăn, hiểm họa, hướng đến  cuộc sống bình an và hạnh phúc. | **0,5**  **0,5** |
| ***4*** | *-Thông điệp:*Hãy sống yêu thương và trách nhiệm.  *- Bản thân cần học tập và phát huy:*  (HS có thể làm theo cách hiểu khác. Các ý sau chỉ là tham khảo)  + Rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lối sống chuẩn mực.  + Đem yêu thương đến với mọi người bằng hành động thiết thực.  + Luôn phát huy sức mạnh tuổi trẻ, nhiệt huyết thanh niên. Phát huy truyền thống nhân văn, nhân đạo.  + Lên án lối sống vô trách nhiệm, thờ ơ, vô cảm. | **0,5**  **0,5** |

**PHẦN II. LÀM VĂN (7,0 điểm):**

**1.Yêu cầu chung**: Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng về dạng đềnghị luận xã hội và văn học để tạo lập văn bản. Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; thể hiện khả năng cảm thụ văn học tốt; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

**2. Yêu cầu cụ thể:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | Viết một đoạn văn *( khoảng 200 chữ)* trình bày |  |
|  | **a) Đảm bảo cấu trúc đoạn nghị luận.** | **0,25** |
| **b) Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:**  những việc làm ý nghĩa nhân văn đẩy lùi dịch bệnh covid 19. | **0,25** |
| **c)Triển khai vấn đề nghị luận**  ***- Khái niệm nhân văn:*** là một truyền thống cao đẹp: biết quan tâm, giúp đỡ làmđiều tốt đẹp; biết vị tha, yêu thương đồng cảm.  ***- Biểu hiện:***  +Từ em nhỏ, người nổi tiếng đã đóng góp một phần công sức tạo ra hiệu ứng tích cực - nhen lên ngọn lửa yêu thương trong cộng đồng, chung tay đẩy lùi dịch bệnh.  +Những chiến sĩ trên tuyến đầu, những nhà khoa học đã làm việc trách nhiệm và hy sinh.  + Nhà nước có rất nhiều chính sách nhân văn, ý nghĩa, phù hợp.  ***– Ý nghĩ, bàn luận:***  +Xã hội văn minh; con người sống biết quan tâm, yêu thương nhau.  +Là sức mạnh giúp con người chiến thắng nỗi sợ hãi, giúp con người xích lại gần nhau, đánh bại được lối sống thờ ơ, vô cảm.  + Người có lòng nhân văn luôn được mọi người yêu mến, nể trọng.  ***-Liên hệ thực tế thuyết phục*** | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| **d) Sáng tạo**  Có nhiều cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ, hình ảnh và các yếu tố biểu cảm,…); thể hiện được quan điểm và thái độ riêng, sâu sắc. | **0,25** |
| **e) Chính tả, dùng từ, đặt câu:** Đảm bảo đúng chuẩn tiếng Việt. | **0,25** |
| **Tổng điểm** | **2,0** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **2** | Cảm nhận vẻ đẹp hình tượng người đàn bà hàng chàiqua câu chuyện ở tòa án huyện trong ***Chiếc thuyền ngoài xa***. |  |
|  | **1)Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.**  Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề. | **0,5** |
| **2) Xác định đúng vấn đề cần nghị luận.** | **0,5** |
| **3) Các ý chính cần đạt**  **a. MB:**  - Nguyễn Minh Châu là một trong số “*những nhà văn mở đường tài hoa và tinh anh nhất*”.  - *Chiếc thuyền ngoài xa* in trong tập *Bến quê*, tác phẩm đem đến ***cái nhìn đúng đắn về cuộc sống và con người***. qua câu chuyện của người đàn bà ở tòa án huyện.  - Ẩn sâu trong tâm hồn người đàn bà hàng chài là vẻ đẹp hội tụ những phẩm chất tốt đẹp của người phụ nữ VN.  **B.Thân bài:**  \* Giới thiệu chung: Hoàn cảnh người đàn bà hàng chài. Câu chuyện ở tòa án huyện giữa chị và chánh án Đầu và nghệ sĩ Phùng.  \* Vẻ đẹp của người đàn bà hàng chài:  *- Sự bao dung, độ lượng, vị tha*  +Luôn coi chồng là người bạn đời: cùng chèo chống con thuyền trong lúc phong ba, cùng nuôi con...  +Thấu hiểu cảm thông cho tính cục súc của chồng vì hoàn cảnh nghèo đói. Nhận mọi lỗi về mình: “*cái lỗi chính là đám đàn bà chúng tôi* ...”, “*giá tôi đẻ ít đi”.*Chị tự nguyện cho chồng đánh, không kêu, không chống trả, không chạy trốn.  +Chắt chiu, nâng niu, trân trọng hạnh phúc: “*vả lại trên thuyền cũng có lúc vợ chồng, con cái hòa thuận, vui vẻ, ...”*  + NT: xây dựng tình huống truyện, cuộc đối thoại tự nhiên.  *- Một người mẹ giàu đức hi sinh, lòng thương con vô hạn*  + Coi việc mình bị hành hạ, chịu đói khổ là lẽ đương nhiên, là vì hạnh phúc con cái: “*đàn bà trên thuyền chúng tôi ... đất được”.*  + Muốn nuôi con khôn lớn nên chịu đựng hành hạ để ở cùng các con “*vui nhất là khi thấy chúng được ăn no”.*  *+* NT: Ngôn ngữ đối thoại linh hoạt.  *-Sâu sắc, thấu hiểu lẽ đời*  + Nhận ra sự ngây thơ, đơn giản trong suy nghĩ của nghệ sĩ Phùng và chánh án Đẩu: “*Các chú không phải người làm ăn ... lam lũ*”.  + Người đàn bà xấu xí thất học ấy giúp người có học thức như Đẩu và Phùng hiểu được lẽ đời sâu sắc.  *=>Nhận xét chung: người đàn bà hàng chài là hiện thân cho vẻ đẹp cao cả của người phụ nữ.*  **c. Kết bài**  - Nghệ thật khắc họa nhân vật, xây dựng tình huống truyện, sử dụng ngôn ngữ linh hoạt,  - Qua nhân vật người đàn bà hàng chài, tác giả không chỉ bộc lộ niềm cảm thông sâu sắc trước nỗi khổ của con người mà còn là cái nhìn sâu sắc trước vẻ đẹp tâm hồn con người, thức tỉnh con người về cách nhìn nhận cuộc đời**.** | **0,5**  **0,5**  **0,75**  **0,75**  **0,5**  **0,5** |
| **d) Sáng tạo.**Có nhiều cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ, hình ảnh và các yếu tố biểu cảm,…); Có dẫn chứng mở rộng, thể hiện được quan điểm và thái độ riêng, sâu sắc. | **0,25** |
| **e) Chính tả, dùng từ, đặt câu:** Đảm bảo đúng chuẩn tiếng Việt. | **0,25** |
| **Tổng điểm** | **5,0** |